

Phụ lục I
BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TẠM GIAO NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

Số TT	Đơn vị	Biên chế công chức tạm giao năm 2022	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
I.	Huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	1738	
1	Tam Kỳ	113	
2	Hội An	112	
3	Điện Bàn	113	
4	Thăng Bình	104	
5	Núi Thành	105	
6	Đại Lộc	100	
7	Duy Xuyên	100	
8	Quế Sơn	91	
9	Phú Ninh	90	
10	Tiên Phước	90	
11	Hiệp Đức	90	
12	Bắc Trà My	90	
13	Nam Trà My	90	
14	Phước Sơn	90	
15	Nam Giang	90	
16	Đông Giang	90	
17	Tây Giang	90	
18	Nông Sơn	90	
II.	Cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh	1303	
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	64	
2	Sở Nội vụ	68	
3	Ban Dân tộc	19	
4	Thanh tra	36	
5	Sở Tư pháp	31	

Số TT	Đơn vị	Biên chế công chức tạm giao năm 2022	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	51	
7	Sở Tài chính	61	
8	Sở Giao thông vận tải	53	
	Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh	2	
9	Sở Công Thương	53	
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	441	
11	Sở Xây dựng	37	
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	69	
13	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	68	
14	Sở Thông tin và Truyền thông	24	
15	Sở Ngoại vụ	23	
16	Sở Khoa học và Công nghệ	33	
17	Sở Y tế	61	
18	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	60	
19	Sở Giáo dục và Đào tạo	49	
III.	Đơn vị trực thuộc tỉnh	85	
1	Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các Ban thuộc HĐND tỉnh	10	
	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	30	
2	Ban Quản lý các Khu Kinh tế và Khu Công nghiệp tỉnh	45	
Tổng cộng I + II + III		3126	